

CHỦ TỊCH NƯỚC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 847/QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam**CHỦ TỊCH**
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 69/TTr-CP ngày 25/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 22 công dân hiện đang cư trú tại Hồng Kông (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Trương Tấn Sang**

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI HỒNG KÔNG
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 847/QĐ-CTN ngày 18 tháng 4 năm 2014
của Chủ tịch nước)

- | | |
|--|----------------|
| 1. Nguyễn Thị Nguyên, sinh ngày 18/02/1974 tại Hà Nội
Hiện trú tại: Flat B, 17/F, Blk 4, Affluence GDN, Tuen Mun, NT | Giới tính: Nữ |
| 2. Trần Thị Sợi, sinh ngày 14/8/1976 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat 854 Tinkuen house, Shun tin EST,
Kwun Tong, North, KLN | Giới tính: Nữ |
| 3. Bùi Thị Loan, sinh ngày: 02/01/1982 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat h, 15/F, Golden Dragon, 77 Kung Lok Rd.,
Kwun Tong | Giới tính: Nữ |
| 4. Lương Kim Thảo, sinh ngày: 26/02/1972 tại Lâm Đồng
Hiện trú tại: Flat D, 3/F, Tower 2, Metro City, Tseung Kwan O | Giới tính: Nữ |
| 5. Trần Thị Hương Lan, sinh ngày: 23/8/1982, tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat B, 10/F, 15 Ka Wo St., Shun Fung Court | Giới tính: Nữ |
| 6. Bùi Trọng Dương Anh, sinh ngày: 18/12/1989, tại Hồng Kông
Hiện trú tại: Flat 208, Hing Yiu Hse, Tai Hing EST,
Tuen Mun, NT | Giới tính: Nam |
| 7. Lai A Lục, sinh ngày 28/02/1970 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat J, 14/F, Tai Po Building, 2-24 Tai Pei
Square, Tsuen Wan, NT | Giới tính: Nam |
| 8. Phạm Thị Lợi, sinh ngày 03/3/1973 tại Quảng Ninh
Hiện trú tại: Flat 2711, Shek Yan House, Shek lei EST,
Kwai chung, NT | Giới tính: Nữ |
| 9. Vũ Thị Cúc, sinh ngày 05/10/1955 tại Nam Định
Hiện trú tại: Room 2008, Kwai Yan House, Kwai Fong,
Kwai Chung, NT | Giới tính: Nữ |
| 10. Đinh Thị Bích Thùy, sinh ngày: 02/5/1983 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: 3/F, 6 No San Tsing St., Tuen Mun, NT | Giới tính: Nữ |

11. Nguyễn Thị Hoan, sinh ngày 15/10/1980 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat E, 22/F, Block 4, Saddle Ridge Garden,
Ma On Shan Giới tính: Nữ
12. Trần Thị Hạnh, sinh ngày 15/12/1976 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat 1505, Luen Yan Hse, Kwai Luen Estate,
Kwai Chung, NT Giới tính: Nữ
13. Đỗ Thị Dung, sinh ngày 13/8/1976 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat 609, Bik Shui Hse, Shui Pin Wai Estate Giới tính: Nữ
14. Đỗ Thị Út, sinh ngày 10/02/1977 tại Quảng Ninh
Hiện trú tại: Flat 1311, Wai Shui Hse, Wah Fu Estate Giới tính: Nữ
15. Nguyễn Thị Chè, sinh ngày 10/02/1976 tại Hải Phòng
Hiện trú tại: Flat A, 5/F Yau Hing, Haiston-33 Ngan Fung St.
Tsz Wan Shan, KLN Giới tính: Nữ
16. Lầu Chấn Mùi, sinh ngày 16/10/1957 tại Đồng Nai
Hiện trú tại: Flat 1721, Oi Tak House, Yau Oi Estate,
Tuen Mun, NT Giới tính: Nữ
17. Dín Văn Nguy, sinh ngày 13/7/1989 tại Hồng Kông
Hiện cư trú tại: Flat 1721, Oi Tak House, Yau Oi Estate,
Tuen Mun, NT Giới tính: Nam
18. Nguyễn Thị Nhiên, sinh ngày 28/10/1974 tại Hải Phòng
Hiện cư trú tại: 2805 Wing Fu Hse, Tin Fu Court,
Tin shui Wai, Yuen Long Giới tính: Nữ
19. Dín A Ứng, sinh ngày 13/4/1961 tại Đồng Nai
Hiện cư trú tại: Flat 1721, Oi Tak House, Yau Oi Estate,
Tuen Mun, NT Giới tính: Nam
20. Nguyễn Thị Hồng, sinh ngày 31/12/1976 tại Quảng Ninh
Hiện cư trú tại: Flat B1, 2/F Back Fpont To Kwa Wan Road,
68A KLN Giới tính: Nữ
21. Ngô Thị Thu Hiền, sinh ngày 13/5/1981 tại Hải Phòng
Hiện cư trú tại: No 6 Tai Wo, Tsuen Peng Chau Giới tính: Nữ
22. Lưu Thị Thúy, sinh ngày 14/01/1979 tại Quảng Ninh
Hiện cư trú tại: Room 3609, 36/F, Block 18, Him Yat House,
Yat Tung Estate, Tung Chung. Giới tính: Nữ